

Số : **576** /GD- KTTTC

TP.Hồ Chí Minh, ngày **20** tháng **3** năm 2024

V/v : “**Giải trình Báo cáo kế toán năm 2023**”

Kính gửi : - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quy chế công bố thông tin tại Sở GDCK Hà Nội ban hành theo quyết định số 606/QĐ-SGDCK Hà Nội .

Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định lập Báo cáo tài chính năm 2023 vào ngày 12/03/2024 và theo số liệu của đơn vị Kiểm toán độc lập là Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam. Qua số liệu năm 2023 so với số liệu năm 2022 có điều chỉnh hồi tố lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022 trở về trước; lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023 có sự thay đổi trên 10% so với cùng kỳ năm 2022 và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023 sau kiểm toán có sự chênh lệch trên 5% so với báo cáo trước kiểm toán, Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định xin giải trình như sau:

A. Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế chưa phân phối do điều chỉnh hồi tố Báo cáo kế toán năm 2022:

Theo báo cáo kế toán năm 2022 của Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định lập ngày 20/03/2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam thì lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là **46.374.881.992 đồng**.

Theo báo cáo kế toán năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định lập ngày 12/03/2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam thì lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022 là **32.234.476.341 đồng**.

Chênh lệch giảm: **14.140.405.651 đồng**.

Nguyên nhân là do: Công ty đã hạch toán hồi tố từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2022 thanh toán chênh lệch chi phí mua sỉ nước sạch cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn theo công văn về rà soát chi phí mua sỉ sau thời điểm cổ phần hoá đến khi mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng số 6670/ TCT-KDDVKH ngày 05/09/2023 và Biên bản rà soát chi phí mua sỉ nước sạch sau thời điểm cổ phần hoá



đến khi mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng của Phòng Kinh doanh Dịch vụ khách hàng Tổng Công ty.

Theo đó, Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định phải thanh toán cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn khoản tiền nước chênh lệch tại 02 thời điểm như sau:

1. Tại thời điểm cổ phần hoá doanh nghiệp: Chênh lệch giữa doanh thu và chi phí mua sỉ nước sạch (lượng nước khách hàng tiêu thụ) tính đến ngày 31/01/2007 được ghi nhận vào kỳ 02/2007 và kỳ 03/2007, tương ứng số tiền 3.085.092.417 (chưa bao gồm thuế GTGT)
2. Tại thời điểm mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng (tháng 07/2014): chênh lệch một phần sản lượng của kỳ 07/2014 qua đồng hồ khách hàng tính từ ngày 21/5/2014 đến 20/6/2014 chưa được đo đếm qua đồng hồ tổng, tương ứng số tiền 11.055.313.234 đồng (chưa bao gồm thuế GTGT)

Tổng cộng số tiền phải thanh toán: $3.085.092.417 + 11.055.313.234 = 14.140.405.651$ đồng (chưa bao gồm thuế GTGT)

B. Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế Báo cáo kế toán năm 2023 sau kiểm toán so với năm 2022

I. Số liệu cụ thể:

Chỉ tiêu	Năm 2023 (sau kiểm toán)	Năm 2022	Chênh lệch	Tỷ lệ
Lợi nhuận sau thuế TNDN	35.973.076.446	21.194.668.963	14.778.407.483	69,73%

Lợi nhuận sau thuế năm 2023 tăng 14.778.407.483 đồng so với lợi nhuận sau thuế năm 2022, tương ứng tỷ lệ tăng 69,73%.

II. Thuyết minh giải trình một số chỉ tiêu biến động lớn:

Chỉ tiêu	Năm 2023 (sau kiểm toán)	Năm 2022	Chênh lệch	Tỷ lệ
Sản lượng nước mua sỉ (m ³)	59.996.924	59.523.910	473.014	0,79%
Sản lượng nước tiêu thụ sạch (m ³)	54.007.052	52.078.295	1.928.757	3,7%
Tỷ lệ thất thoát nước (%)	9,97	12,46	Giảm 2,49%	
I. Hoạt động kinh doanh				
1. Doanh thu thuần	653.386.688.918	623.794.738.627	29.591.950.291	4,74%
2. Giá vốn hàng bán	391.246.442.350	387.541.984.546	3.704.457.804	0,96%
3. Chi phí bán hàng	138.056.653.944	138.897.954.014	(841.300.070)	(0,61%)

4. Chi phí quản lý	80.176.061.089	73.276.865.555	6.899.195.534	9,41%
5. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	44.576.199.026	23.982.217.697	20.593.981.329	85,87%
II. Hoạt động tài chính				
1. Doanh thu hoạt động tài chính	2.027.499.957	1.338.694.167	688.805.790	51,45%
2. Chi phí hoạt động tài chính	1.358.832.466	1.434.410.982	(75.578.516)	(5,27%)
3. Lợi nhuận (lỗ) hoạt động tài chính	668.667.491	(95.716.815)	764.384.306	798,59%
III. Thu nhập khác				
1. Doanh thu khác	1.626.859.681	4.530.343.682	(2.903.484.001)	(64,09%)
2. Chi phí khác	816.920.518	1.500.013.500	(683.092.982)	(45,54%)
3. Lợi nhuận khác	809.939.163	3.030.330.182	(2.220.391.019)	(73,27%)
IV. Lợi nhuận trước thuế	45.386.138.189	27.012.547.879	18.373.590.310	68,02%
V. Lợi nhuận sau thuế	35.973.076.466	21.194.668.963	14.778.407.503	69,73%

Đơn giá bán lẻ bình quân năm 2023 đạt 12.062 đồng/m³, tăng 1,4% so với đơn giá năm 2022 (11.896 đồng/m³) khi đó doanh thu tiền nước đạt 651.960.640.979 đồng; Tổng doanh thu đạt 653.386.688.918 đồng so với tổng doanh thu năm 2022 là 623.794.738.627 đồng đã tăng 29.591.950.291 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 4,74%.

Năm 2023 tỷ lệ thất thoát nước thực hiện đạt 9,97% giảm 2,49% so với năm 2022 nhưng đơn giá mua sỉ nước sạch tăng 91,21 đồng/m³, từ 6.515,28 đ/m³ (năm 2022) lên 6.606,49 đ/m³ (năm 2023) đã làm chi phí mua sỉ nước sạch và giá vốn hàng bán tăng 3.704.457.804 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 0,96%.

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 20.593.981.329 đồng, ứng với tỷ lệ tăng 85,87% là do trong năm 2023 tỷ lệ tăng doanh thu 4,47% tăng cao hơn tỷ lệ tăng tổng các chi phí (tổng các chi phí giá vốn, chi phí bán hàng, chi phí quản lý tăng là 9.762.353.268 đồng, tương ứng tăng 1,63% so với năm 2022).

Lợi nhuận tài chính tăng 764.384.306 đồng, tương ứng tăng 798,59% do thu nhập lãi tiền gửi ngân hàng tăng 688.805.790 đồng và giảm khoản trả lãi vay ngân hàng là 75.578.516 đồng so với năm 2022.

Lợi nhuận khác giảm 2.220.391.019 đồng, ứng với tỷ lệ giảm 73,27% so với năm 2022.

Như vậy trong năm 2023, Công ty đạt lợi nhuận trước thuế là 45.386.138.189 đồng và đã vượt 63,03% kế hoạch lợi nhuận (Kế hoạch LNTT 27.839.000.000 đồng); Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp là 35.973.076.466 đồng cao hơn cùng kỳ năm 2022 là 14.778.407.503 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 69,73%

C. Giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế Báo cáo kế toán năm 2023 sau kiểm toán so với trước kiểm toán

I. Số liệu cụ thể:

Chỉ tiêu	Năm 2023 (sau kiểm toán)	Năm 2023 (trước kiểm toán)	Chênh lệch	Tỷ lệ
Lợi nhuận sau thuế TNDN	35.973.076.446	25.995.509.619	9.977.566.827	38,38%

Lợi nhuận sau thuế năm 2023 sau kiểm toán tăng 9.977.566.827 đồng so với lợi nhuận sau thuế trước kiểm toán, tương ứng tỷ lệ tăng 38,38%.

II. Thuyết minh giải trình một số chỉ tiêu biến động lớn:

Chỉ tiêu	Năm 2023 (sau kiểm toán)	Năm 2023 (trước kiểm toán)	Chênh lệch	Tỷ lệ
I. Hoạt động kinh doanh				
1. Doanh thu thuần	653.38.688.9186	653.38.688.9186	0	
2. Giá vốn hàng bán	391.246.442.350	391.246.442.350	0	
3. Chi phí bán hàng	138.056.653.944	138.640.501.104	(583.847.160)	0,42%
4. Chu phí quản lý doanh nghiệp	80.176.061.089	80.653.748.493	(477.687.404)	0,59%
5. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	44.576.199.026	43.514.664.462	1.061.534.564	2,44%
II. Hoạt động tài chính				
1. Doanh thu hoạt động tài chính	2.027.499957	2.027.499957	0	
2. Chi phí hoạt động tài chính	1.358.832.466	1.358.832.466	0	
3. Lợi nhuận (lỗ) hoạt động tài chính	668.667.491	668.667.491	0	
III. Thu nhập khác				
1. Doanh thu khác	1.626.859.681	1.626.859.681	0	

2. Chi phí khác	816.920.518	11.872.233.752	(11.055.313.234)	(93,12) %
3.Lợi nhuận khác	809.939.163	(10.245.374.071)	11.055.313.234	107,9%
IV. Lợi nhuận trước thuế	45.386.138.189	33.269.290.391	12.116.847.798	36,42%

Sau khi Công ty TNHH Kiểm toán AFC kiểm toán báo cáo kế toán năm 2023 của Công ty thì có một số khoản chi phí bán hàng và chi phí quản lý phải điều chỉnh lại như sau:

- Giảm chi phí tiền lương (Cp bán hàng và Cp quản lý) do hạch toán dư: 1.152.451.394 đồng.

- Tăng chi phí khấu hao (Cp bán hàng và Cp quản lý) do hạch toán nhầm: 90.916.830 đồng.

- Giảm chi phí khác 11.055.313.234 đồng là do điều chỉnh lại hạch toán hồi tố khoản chi phí tiền nước chênh lệch phải trả tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn tại thời điểm mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng (tháng 7/2014) từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối từ năm 2021 trở về trước.

Sự điều chỉnh các khoản chi phí trên đã làm chi phí bán hàng giảm 583.847.160 đồng, tỷ lệ giảm 0,42%; chi phí quản lý giảm 477.687.404 đồng, tỷ lệ giảm 0,59% và chi phí khác giảm 11.055.313.234 đồng, tỷ lệ giảm 93,12% đã làm tăng lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp là 12.116.847.798 đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 36,42% đồng thời lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2023 tăng thêm 9.977.566.827 đồng từ 25.995.509.619 đồng (trước kiểm toán) lên 35.973.076.446 đồng (sau kiểm toán), tương ứng tỷ lệ tăng là 33,38% so với báo cáo trước kiểm toán.

Trên đây là giải trình báo cáo báo cáo kế toán năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định. Kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận :

- Như trên
- Người QTri Cty
- KTTC
- Lưu (D5)

GIÁM ĐỐC



NGUYỄN NGỌC HÙNG

